

Hộp siro Cam Tùng Lộc 120 ml

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 19/09/2017



**Cách dùng, liều dùng:**  
Ngày uống 2 đến 3 lần.

**Trẻ em:**  
Dưới 1 tuổi: mỗi lần 5 ml - 10 ml (1-2 thìa cà phê).  
Từ 1 - 2 tuổi: mỗi lần 10 ml - 15 ml (2-3 thìa cà phê).  
Từ 2 - 6 tuổi: mỗi lần 15 ml - 20 ml (3-4 thìa cà phê).  
Trên 6 tuổi: mỗi lần 20 ml - 25 ml (4-5 thìa cà phê).

**Người lớn: mỗi lần 30ml (2 thìa canh).**

Mỗi đợt dùng từ 3 đến 4 tuần.  
Uống trước bữa ăn, có thể uống nguyên chất, hòa vào nước hay trộn với thức ăn hoặc với sữa.

**Bảo quản:**  
Để nơi khô mát, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn: TCCS  
SDK:**

**Lắc kỹ trước khi dùng.**



**THÀNH PHẦN**  
(120 ml Siro chứa các dịch chiết từ các dược liệu tương ứng)

|               |                                    |        |
|---------------|------------------------------------|--------|
| Cát lăm sâm   | Radix Ginseng                      | 6,00 g |
| Đảng sâm      | Radix Codonopsis pilosulae         | 12,0 g |
| Bạch linh     | Poria                              | 8,40 g |
| Bạch truật    | Rhizoma Alabacystidis macrocephala | 7,20 g |
| Cam thảo      | Radix Glycyrrhizae                 | 5,40 g |
| Ý dĩ          | Semen Coicis                       | 6,00 g |
| Hoài sơn      | Tuber Dioscoreae persialis         | 6,60 g |
| Khiên thực    | Semen Eurythos                     | 3,60 g |
| Liên nhục     | Semen Nelumbinis                   | 14,4 g |
| Mạch nha      | Fructus Hordei geminalis           | 6,00 g |
| Sử quân tử    | Semen Cassipalis                   | 4,80 g |
| Sơn tra       | Fructus Mali                       | 6,00 g |
| Thần khúc     | Massa medicata fermentata          | 2,40 g |
| Cốc tinh thảo | Flos Ericavii                      | 1,44 g |
| Ô tặc cốt     | Os Sepiae                          | 2,04 g |
| Bạch biển đậu | Semen Lablab                       | 3,72 g |

Tà dược: (Đường kính, Nipagin) và nước tinh khiết v.v

**Công năng:**  
Bổ tỳ vị, tăng cường tiêu hoá, phòng ngừa còi xương, suy dinh dưỡng.

**Chỉ định:**  
Phòng và điều trị còi xương, suy dinh dưỡng, mồ hôi trộm, rối loạn tiêu hóa, kém ăn, kém ngủ, giun kim, giun đũa...

**Chống chỉ định:**  
Xem đơn hướng dẫn sử dụng.

Mã vạch

**NHÀ SẢN XUẤT**  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC TÙNG LỘC II**  
ĐC: XÃ TRUNG TRẮC - HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN  
ĐT: 0321.3980593 - 043.8513566  
Website: tungloc.com.vn

**NHÀ SẢN XUẤT**  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC TÙNG LỘC II**  
ĐC: XÃ TRUNG TRẮC - HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN  
ĐT: 0321.3980593 - 043.8513566  
Website: tungloc.com.vn



# Hộp siro Cam Tùng lộc 180 ml



**THÀNH PHẦN**  
(180 ml Siro chứa các dịch chiết được từ các dược liệu tương ứng)

|               |                                    |        |
|---------------|------------------------------------|--------|
| Cát lăm sâm   | Radix Ginseng                      | 9,00 g |
| Dảng sâm      | Radix Codonopsis pilosulae         | 18,0 g |
| Bạch linh     | Poria                              | 12,6 g |
| Bạch truật    | Fructus Atractylodes macrocephalae | 10,8 g |
| Cam thảo      | Radix Glycyrrhizae                 | 8,10 g |
| Ỗ đi          | Semen Coicis                       | 9,00 g |
| Hoài sơn      | Tuber Dioscoreae persimilis        | 9,90 g |
| Khiêm thực    | Semen Euryales                     | 5,40 g |
| Liên nhục     | Semen Nelumbinis                   | 21,6 g |
| Mạch nha      | Fructus Hordei germinatus          | 9,00 g |
| Sử quân tử    | Semen Quisqualis                   | 7,20 g |
| Sơn tra       | Fructus Melli                      | 9,00 g |
| Thần khúc     | Massa medicata fermentata          | 3,60 g |
| Cốc tinh thảo | Flos Eracaci                       | 2,16 g |
| Ô tặc cốt     | Os Sapae                           | 3,06 g |
| Bạch biển đậu | Semen Lablab                       | 5,58 g |

**Tà dược:** (Đường kính, Nipagin) và nước tinh khiết v.đ 120 ml

**Công năng:**  
Bổ tỳ vị, tăng cường tiêu hoá, phòng ngừa còi xương, suy dinh dưỡng.

**Chỉ định:**  
Phòng và điều trị còi xương, suy dinh dưỡng, mồ hôi trộm, rối loạn tiêu hóa, kém ăn, kém ngủ, giun kim, giun đũa...

**Chống chỉ định:**  
Xem đơn hướng dẫn sử dụng.

Mã vạch

**Hộp 1 lọ**  
**SIRO CAM 180ml**  
**TÙNG LỘC**

NHÀ SẢN XUẤT  
CÔNG TY TNHH DƯỢC TÙNG LỘC II  
ĐC: XÃ TRUNG TRẮC - HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HUNG YÊN  
ĐT: 0321.3980593 - 043.8513566  
Website: tungloc.com.vn

**Cách dùng, liều dùng:**  
Ngày uống 2 đến 3 lần.

**Trẻ em:**  
Dưới 1 tuổi: mỗi lần 5 ml - 10 ml (1-2 thìa cà phê).  
Từ 1 - 2 tuổi: mỗi lần 10 ml - 15 ml (2-3 thìa cà phê).  
Từ 2 - 6 tuổi: mỗi lần 15 ml - 20 ml (3-4 thìa cà phê).  
Trên 6 tuổi: mỗi lần 20 ml - 25 ml (4-5 thìa cà phê).

**Người lớn:** mỗi lần 30ml (2 thìa canh).

Mỗi đợt dùng từ 3 đến 4 tuần.  
Uống trước bữa ăn, có thể uống nguyên chất, hòa vào nước hay trộn với thức ăn hoặc với sữa.

**Bảo quản:**  
Để nơi khô mát, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn:** TCCS  
**SĐK:**

**Lắc kỹ trước khi dùng.**

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

**Hộp 1 lọ**  
**SIRO CAM 180ml**  
**TÙNG LỘC**

NHÀ SẢN XUẤT  
CÔNG TY TNHH DƯỢC TÙNG LỘC II  
ĐC: XÃ TRUNG TRẮC - HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HUNG YÊN  
ĐT: 0321.3980593 - 043.8513566  
Website: tungloc.com.vn



29

## Nhãn trên lọ 120 ml

**Công năng:**  
Bổ tỳ vị, tăng cường tiêu hoá, phòng ngừa còi xương, suy dinh dưỡng.

**Chỉ định:**  
Phòng và điều trị còi xương, suy dinh dưỡng, mồ hôi trộm, rối loạn tiêu hóa, kém ăn, kém ngủ, giun kim, giun đũa...

**Chống chỉ định:**  
Xem đơn hướng dẫn sử dụng

*Lắc kỹ trước khi dùng.*

BÊ XÁ TÂM TÂY TRÈ EM  
ĐƯỢC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

**Mã vạch**



**SIRO CAM 120ml**  
**TÙNG LỘC**

**Cách dùng, liều dùng:** Ngày uống 2 đến 3 lần.

**Trẻ em:**  
Dưới 1 tuổi: mỗi lần 5 ml - 10 ml(1-2 thìa cà phê).  
Từ 1 - 2 tuổi: mỗi lần 10 ml - 15 ml(2-3 thìa cà phê).  
Từ 2 - 6 tuổi: mỗi lần 15 ml - 20 ml(3-4 thìa cà phê).  
Trên 6 tuổi: mỗi lần 20 ml - 25 ml(4-5 thìa cà phê).  
Người lớn: mỗi lần 30ml(2 thìa canh).

Mỗi đợt dùng từ 3 đến 4 tuần.

*Uống trước bữa ăn, có thể uống nguyên chất, hòa vào nước hay trộn với thức ăn hoặc với sữa.*

**Bảo quản:**  
Để nơi khô mát, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS  
SDK:



## Nhãn trên lọ 180 ml

**Công năng:**  
Bổ tỳ vị, tăng cường tiêu hoá, phòng ngừa còi xương, suy dinh dưỡng.


**Chỉ định:**  
Phòng và điều trị còi xương, suy dinh dưỡng, mồ hôi trộm, rối loạn tiêu hóa, kém ăn, kém ngủ, giun kim, giun đũa...

**Chống chỉ định:**  
Xem đơn hướng dẫn sử dụng

*Lắc kỹ trước khi dùng.*

BÊ XÁ TÂM TÂY TRÈ EM  
ĐƯỢC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

**Mã vạch**



**SIRO CAM 180ml**  
**TÙNG LỘC**

**Cách dùng, liều dùng:** Ngày uống 2 đến 3 lần.


**Trẻ em:**  
Dưới 1 tuổi: mỗi lần 5 ml - 10 ml(1-2 thìa cà phê).  
Từ 1 - 2 tuổi: mỗi lần 10 ml - 15 ml(2-3 thìa cà phê).  
Từ 2 - 6 tuổi: mỗi lần 15 ml - 20 ml(3-4 thìa cà phê).  
Trên 6 tuổi: mỗi lần 20 ml - 25 ml(4-5 thìa cà phê).  
Người lớn: mỗi lần 30ml(2 thìa canh).

Mỗi đợt dùng từ 3 đến 4 tuần.

*Uống trước bữa ăn, có thể uống nguyên chất, hòa vào nước hay trộn với thức ăn hoặc với sữa.*

**Bảo quản:**  
Để nơi khô mát, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS  
SDK:





# ĐÔNG Y TÙNG LỘC

## SIRO CAM TÙNG LỘC

### THÀNH PHẦN

(120 ml Siro chứa các dịch chiết được từ các dược liệu tương ứng)

|                      |                                           |        |
|----------------------|-------------------------------------------|--------|
| <b>Cát lâm sâm</b>   | <i>Radix Ginseng</i>                      | 6,00 g |
| <b>Đảng sâm</b>      | <i>Radix Codonopsis pilosulae</i>         | 12,0 g |
| <b>Bạch linh</b>     | <i>Poria</i>                              | 8,40 g |
| <b>Bạch truật</b>    | <i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i> | 7,20 g |
| <b>Cam thảo</b>      | <i>Radix Glycyrrhizae</i>                 | 5,40 g |
| <b>Ý dĩ</b>          | <i>Semen Coicis</i>                       | 6,00 g |
| <b>Hoài sơn</b>      | <i>Rhizoma Dioscoreae persimilis</i>      | 6,60 g |
| <b>Khiếm thực</b>    | <i>Semen Euryales</i>                     | 3,60 g |
| <b>Liên nhục</b>     | <i>Semen Nelumbinis</i>                   | 14,4 g |
| <b>Mạch nha</b>      | <i>Fructus Hordei germinatus</i>          | 6,00 g |
| <b>Sử quân tử</b>    | <i>Semen Quisqualis</i>                   | 4,80 g |
| <b>Sơn tra</b>       | <i>Fructus Mali</i>                       | 6,00 g |
| <b>Thần khúc</b>     | <i>Massa medicata fermentata</i>          | 2,40 g |
| <b>Cốc tinh thảo</b> | <i>Flos Eriocaui</i>                      | 1,44 g |
| <b>Ô tặc cốt</b>     | <i>Os Sepiae</i>                          | 2,04 g |
| <b>Bạch biển đậu</b> | <i>Semen Lablab</i>                       | 3,72 g |

Tả dược: (Đường kính, Nipagin) và nước tinh khiết vớ 120ml.

#### Công năng:

Bổ tỳ vị, tăng cường tiêu hoá, phòng ngừa còi xương, suy dinh dưỡng.

#### Chi định:

Phòng và điều trị còi xương, suy dinh dưỡng, mồ hôi trộm, rối loạn tiêu hóa, kém ăn, kém ngủ, giun kim, giun đũa...

#### Cách dùng, liều dùng:

Ngày uống 2 đến 3 lần.  
Trẻ em: Dưới 1 tuổi: mỗi lần 5 ml - 10 ml(1-2 thìa cà phê).  
Từ 1 - 2 tuổi: mỗi lần 10 ml - 15 ml(2-3 thìa cà phê).  
Từ 2 - 6 tuổi: mỗi lần 15 ml - 20 ml(3-4 thìa cà phê).  
Trên 6 tuổi: mỗi lần 20 ml - 25 ml(4-5 thìa cà phê).

Người lớn: mỗi lần 30ml(2 thìa canh).

Mỗi đợt dùng từ 3 đến 4 tuần.

Uống trước bữa ăn, có thể uống nguyên chất, hòa tan vào nước, trộn với thức ăn, hoặc sữa.

#### Chống chỉ định:

Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

- Người tiểu đường.

**Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Thuốc dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**Sử dụng thuốc cho người vận hành máy móc tàu xe:** Thuốc không gây buồn ngủ nên dùng được cho người đang vận hành máy móc tàu xe.

**Tác dụng không mong muốn:** chưa có thông tin.

\*Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**Thận trọng:** Hiện tại chưa có thông tin.

**Quá liều và xử trí:** Không dùng thuốc quá liều. Khi quá liều phải theo dõi và thông báo cho thầy thuốc các phản ứng bất lợi của thuốc.

**Tương tác thuốc:** Chưa thấy có tài liệu ghi nhận.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Bảo quản:** Để nơi khô mát, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn:** TCCS

**Quy cách:** Hộp 1 lọ 120ml và hộp 1 lọ 180 ml siro.

“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc”

NHÀ SẢN XUẤT

CÔNG TY TNHH DƯỢC TÙNG LỘC II

ĐC: NGỌC LỊCH - TRUNG TRẮC - VĂN LÂM - HUNG YÊN

ĐT: 0321.3980.593 - 04.3851.3566

Website: tungloc.com.vn



**TUQ.CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG  
Đỗ Minh Hùng**

Handwritten signature